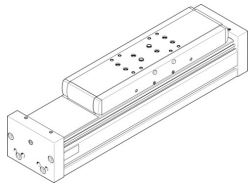


Trục dẫn hướng
ELFA-KF-120- -
Số bộ phận: 8037972

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Hành trình làm việc	50 mm...8500 mm
Kích thước	120
Vị trí lắp đặt	bất kì
Dẫn hướng	Thanh dẫn hướng cầu tuần hoàn
Cấu trúc xây dựng	Dẫn hướng
Tăng tốc tối đa	50 m/s ²
Tốc độ tối đa	5 m/s
Thời gian bật	100%
Lớp chống ăn mòn KBK	0 - không ứng suất ăn mòn
Tuân thủ LABS	VDMA24364 Vùng III
Mức độ bảo vệ	IP40
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-10 °C...60 °C
Khoảnh khắc của diện tích ly bậc 2	1264580 mm ⁴
Khoảnh khắc của khu vực Iz độ 2	4365790 mm ⁴
Lực tối đa Fy	5500 N
Lực tối đa Fz	6890 N
Khả năng chống dịch chuyển không tải tối đa	23 N
Thời điểm tối đa Mx	104 N m
Max. Moment My	680 N m
Mô-men tối đa Mz	680 N m
Lực tối đa Fy trục tổng thể	5500 N
Lực tối đa Fz trục tổng thể	6890 N
Mô men tối đa Mx trục tổng thể	104 N m
Mô men tối đa My trục tổng thể	680 N m
Mô men tối đa Mz trục tổng thể	680 N m
Fy với tuổi thọ lý thuyết là 100 km (xem xét hướng dẫn thuần túy)	20240 N
Fz với tuổi thọ lý thuyết là 100 km (xem xét hướng dẫn thuần túy)	25355 N
Mx với tuổi thọ lý thuyết là 100 km (xem xét hướng dẫn thuần túy)	383 N m
Của tôi với tuổi thọ lý thuyết là 100 km (xem xét hướng dẫn thuần túy)	2502 N m
Mz với tuổi thọ lý thuyết là 100 km (xem xét hướng dẫn thuần túy)	2502 N m
Trọng lượng ổ trượt	3600 g

Đặc tính	Giá trị
Trọng lượng ổ trượt bổ sung	3600 g
Trọng lượng cơ bản ở hành trình 0 mm	8500 g
Trọng lượng bổ sung cho mỗi hành trình 10 mm	103 g
Hồ sơ vật liệu	Hợp kim nhôm rèn anốt hóa
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Chất liệu của băng che	thép cao cấp không gỉ
Vật liệu thanh dẫn hướng ổ trượt	Thép tôi luyện
Vật liệu ray dẫn hướng	Thép tôi luyện Corrotect trắng
Vật liệu các ổ trượt	Hợp kim nhôm rèn anốt hóa